

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 133/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Yến Q, sinh năm 1996.

Địa chỉ cư trú: Khóm 1, phường B, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thành K, sinh năm 1994.

Địa chỉ cư trú: Khóm A, phường C, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và Kg vi phạm điều cấm của luật, Kg trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, Kg có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Yến Q và anh Nguyễn Thành K.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Yến Q và anh Nguyễn Thành K tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị Yến Q và anh Nguyễn Thành K thống nhất tự nguyện thỏa thuận như sau:

Chị Trần Thị Yến Q được tiếp tục nuôi Dưỡng cháu Nguyễn Thị N, sinh ngày 27/7/2018, anh Nguyễn Thành K Kg cấp Dưỡng cho con do chị Trần Thị Yến Q Kg có yêu cầu.

Anh Nguyễn Thành K được tiếp tục nuôi Đồng cháu Nguyễn Hữu D, sinh ngày 01/8/2016, chị Trần Thị Yến Q Kg cấp Đồng cho con do anh Nguyễn Thành K Kg có yêu cầu;

+ Chị Trần Thị Yến Q và anh Nguyễn Thành K cùng các thành viên trong gia đình Kg được cản trở chị Q và anh K trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi Đồng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị Yến Q và anh Nguyễn Thành K thống nhất trình bày tự thỏa thuận, Kg yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Trần Thị Yến Q và anh Nguyễn Thành K thống nhất trình bày Kg có, Kg yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

+ Nguyên đơn chị Trần Thị Yến Q thống nhất chịu 75.000đồng.

+ Bị đơn anh Nguyễn Thành K thống nhất chịu 75.000đồng.

Tuy nhiên, chị Q đồng ý tự nguyện chịu thay cho anh K 75.000đ. Do đó, chị Q tự nguyện chịu tổng cộng 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp, chị Q được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đ theo biên lai số 0008996 ngày 06/7/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố HN.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và Kg bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TP. HN;
- UBND phường An Bình B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Mai Trinh**